

CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG
CỦA BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ TỈNH
Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023
của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục xây dựng
và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển
đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới

Thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW ngày 24/11/2023 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khoá XIII về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước nhanh và bền vững trong giai đoạn mới (viết tắt là Nghị quyết số 45-NQ/TW), Kế hoạch số 20-KH/TW ngày 28/11/2023 của Bộ Chính trị thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW (viết tắt là Kế hoạch số 20-KH/TW), Hướng dẫn số 145-HD/BTGTW ngày 12/3/2024 của Ban Tuyên giáo Trung ương thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW (viết tắt là Hướng dẫn số 145-HD/BTGTW), Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức quán triệt đầy đủ, triển khai đồng bộ, kịp thời, tạo chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của các cấp ủy, tổ chức đảng, của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong hệ thống chính trị, các tầng lớp Nhân dân toàn tỉnh và xã hội về quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 45-NQ/TW nhằm tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức đáp ứng yêu cầu phát triển của tỉnh trong giai đoạn mới.

2. Các cấp ủy, tổ chức đảng cụ thể hóa Nghị quyết số 45-NQ/TW, Kế hoạch số 20-KH/TW và Chương trình hành động này bằng những nhiệm vụ, giải pháp đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đặc điểm, tình hình thực tiễn của ngành, lĩnh vực, địa phương, gắn với triển khai thực hiện các đường lối, chủ trương của Đảng trên các lĩnh vực phát triển kinh tế - xã hội, góp phần bảo đảm quốc phòng - an ninh, đối ngoại, xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.

3. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết, kịp thời bổ sung, cập nhật những chủ trương, chính sách, nhiệm vụ, giải pháp mới vào Chương trình hành động trong quá trình triển khai thực hiện để đáp ứng yêu cầu thực tiễn đề ra.

II- QUAN ĐIỂM, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

- Đội ngũ trí thức là nguồn lực đặc biệt quan trọng, là lực lượng lao động trí óc, có trình độ học vấn cao, chuyên môn sâu về một hoặc một số lĩnh vực, có năng lực tư duy độc lập, sáng tạo; giàu lòng yêu nước, có đạo đức và lý tưởng cách mạng, gắn bó với Đảng, Nhà nước, quốc gia và dân tộc; là lực lượng có vai trò quan trọng trong liên minh giai cấp công nhân, giai cấp nông dân dưới sự lãnh đạo của Đảng; có trách nhiệm tiên phong, tạo ra sản phẩm tinh thần, vật chất chất lượng cao cho xã hội, là nguồn lực đặc biệt trong phát triển kinh tế tri thức, công nghiệp hoá, hiện đại hoá, hội nhập quốc tế và phát triển nền văn hoá tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc; là nhân tố quan trọng trong nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài, nâng tầm trí tuệ và sức mạnh dân tộc, đóng góp to lớn cho sự phát triển của tỉnh, cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới.

- Xây dựng đội ngũ trí thức vững mạnh toàn diện là đầu tư cho xây dựng, bồi đắp “nguyên khí quốc gia” và phát triển bền vững; là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị và toàn xã hội. Chú trọng phát triển đội ngũ trí thức, có cơ chế, chính sách thu hút, trọng dụng trí thức; quan tâm đào tạo, bồi dưỡng lớp trí thức trẻ, kế cận. Tôn trọng và phát huy tự do tư tưởng, học thuật, thực hành dân chủ trong hoạt động nghiên cứu khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo của trí thức vì mục tiêu xây dựng Quảng Ninh giàu đẹp, văn minh, hiện đại, người dân có cuộc sống bình yên, ấm no, hạnh phúc; tạo môi trường, điều kiện và động lực để phát huy vai trò, sự cống hiến đặc biệt quan trọng của đội ngũ trí thức.

- Quan tâm phát huy, động viên đội ngũ trí thức tỉnh Quảng Ninh nêu cao lòng tự hào, vinh dự và trách nhiệm đối với Tổ quốc và dân tộc, không ngừng phấn đấu nâng cao phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ đóng góp cho phát triển của đất nước, của tỉnh.

2. Mục tiêu

2.1. Mục tiêu tổng quát

Xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức cả về số lượng và chất lượng, nhất là đội ngũ chuyên gia, nhà khoa học đầu ngành trong lĩnh vực then chốt, trọng yếu, lĩnh vực mới đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh.

2.2. Mục tiêu cụ thể

a. Mục tiêu đến năm 2030:

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế, chính sách bảo đảm tính khả thi, đồng bộ, tạo cơ hội, điều kiện, động lực cho đội ngũ trí thức trẻ phát triển toàn diện, nâng cao năng lực, trình độ và cống hiến cho tỉnh, cho đất nước. Ưu tiên bảo đảm nguồn lực cho đầu tư phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo, nhất là công nghệ cao, công nghệ lõi, công nghệ nguồn, công nghệ mũi nhọn, các lĩnh vực ưu tiên phát triển của tỉnh (năng lượng, chế biến chế tạo, công nghiệp hỗ

trợ, nông nghiệp công nghệ cao, kinh tế biển, dịch vụ logistics, giáo dục, đào tạo, y tế, du lịch, dịch vụ, công nghiệp văn hoá, công nghệ thông tin...).

- Xây dựng đội ngũ tri thức trong các cơ quan, đơn vị, từ tỉnh đến cơ sở, đảm bảo đáp ứng yêu cầu đặt ra trong giai đoạn mới, với trình độ chính trị, học vấn chuyên môn cao trong các lĩnh vực, có kỹ năng làm việc, có trách nhiệm cao, có tư duy tầm nhìn, có đạo đức, vì Nhân dân và cộng đồng.

- Phát triển Trường Đại học Hạ Long theo mô hình đô thị đại học, phấn đấu trở thành một trong những trung tâm đào tạo nhân lực chất lượng cao của khu vực. Nghiên cứu phát triển Trường Cao đẳng Việt - Hàn Quảng Ninh, phấn đấu trở thành một trong những trung tâm đào tạo nghề chất lượng cao của khu vực.

- Tập trung xây dựng hệ sinh thái dân sinh hấp dẫn với chính sách khuyến khích và hỗ trợ vượt trội, môi trường sống tốt, các dịch vụ công có chất lượng cao để thu hút và giữ chân nhân tài, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, chuyển dịch cơ cấu lao động, việc làm gắn với tăng quy mô và nâng cao chất lượng dân số, đặc biệt cơ chế chính sách về nhà ở để thu hút lao động khi làm việc tại Quảng Ninh.

b. Mục tiêu đến năm 2045: Xây dựng đội ngũ tri thức tỉnh Quảng Ninh có chất lượng cao, cơ cấu hợp lý; đạt các giải thưởng trong nước và quốc tế trên các lĩnh vực khoa học; có tổ chức khoa học và công nghệ, cơ sở giáo dục và đào tạo trong tỉnh đạt chuẩn quốc tế.

III- NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của đội ngũ tri thức

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả các chủ trương, quan điểm của Trung ương, của Tỉnh về xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ tri thức đáp ứng yêu cầu phát triển trong giai đoạn mới, gắn với việc quán triệt và triển khai đồng bộ, hiệu quả chỉ đạo chung của Tỉnh về phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đã được cụ thể hóa trong các Chương trình, Nghị quyết của Tỉnh ủy, trọng tâm là: **Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội lần thứ XV của Đảng bộ tỉnh, Quyết định số 80/QĐ-TTg** ngày 11/2/2023 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch tỉnh Quảng Ninh thời kỳ 2020-2030, tầm nhìn đến năm 2050; **Chương trình hành động số 33-CTr/TU** ngày 20/11/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 15/01/2019 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu lực quản lý, khai thác, sử dụng và phát huy các nguồn lực của nền kinh tế; **Nghị quyết số 01-NQ/TU** ngày 16/11/2020 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển nhanh, bền vững ngành công nghiệp chế biến, chế tạo giai đoạn 2020 - 2025, định hướng đến năm 2030; **Nghị quyết số 09-NQ/TU** ngày 05/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chuyển đổi số toàn diện tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; **Nghị quyết số 13-NQ/TU** ngày 28/4/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030; **Nghị quyết số 17-NQ/TU** ngày 30/10/2023 của Ban

Chấp hành Đảng bộ tỉnh về xây dựng và phát huy giá trị văn hóa, sức mạnh con người Quảng Ninh trở thành nguồn lực nội sinh, động lực cho phát triển nhanh, bền vững; ***Chương trình hành động số 383-KH/TU*** ngày 26/03/2024 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy triển khai thực hiện Nghị quyết số 17-NQ/TU;...

- Đổi mới mạnh mẽ tư duy, hành động, thống nhất nhận thức trong các cấp ủy, tổ chức đảng, hệ thống chính trị và toàn xã hội về vị trí, vai trò, tầm quan trọng trong việc xây dựng đội ngũ trí thức để phát triển kinh tế - xã hội nhanh, bền vững, bảo đảm vững chắc quốc phòng - an ninh, nâng cao chất lượng đời sống và hạnh phúc của Nhân dân trong tỉnh. Tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tiếp tục xây dựng và phát huy vai trò của đội ngũ trí thức; đưa các mục tiêu Nghị quyết vào kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị.

- Tiếp tục đổi mới nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, vận động, tăng cường đồng thuận của đội ngũ trí thức đối với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. Chú trọng đề cao danh dự, vinh dự, đạo đức, tinh thần cống hiến, trách nhiệm của trí thức đối với Tổ quốc và dân tộc.

- Cấp ủy, tổ chức đảng, MTTQ và tổ chức chính trị - xã hội các cấp trong tỉnh xây dựng chương trình, kế hoạch, đề án cụ thể nhằm đào tạo, bồi dưỡng, thu hút, trọng dụng, đãi ngộ thoả đáng, tôn vinh đội ngũ trí thức phù hợp với yêu cầu và thực tiễn của ngành, địa phương. Xác định lĩnh vực, địa bàn trọng điểm để phát huy tốt nhất năng lực, sự cống hiến, tâm huyết của đội ngũ trí thức, nhất là các nhà khoa học giỏi, chuyên gia đầu ngành có uy tín. Động viên trí thức phát huy quyền làm chủ, tham gia đóng góp cho quá trình hoạch định chính sách, xây dựng tâm nhìn, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, luật pháp, chính sách trong phát triển ngành, lĩnh vực, địa phương. Kịp thời lắng nghe, nắm bắt, giải quyết tâm tư, nguyện vọng hợp pháp, chính đáng; thường xuyên tổ chức tham vấn, đối thoại bảo đảm khách quan, tôn trọng ý kiến của đội ngũ trí thức. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức thực hiện; kịp thời phát hiện, tuyên truyền, nhân rộng các mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả cao; chấn chỉnh những nơi thực hiện chưa tốt.

- Đề cao trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức có nhiều trí thức, đảng viên là trí thức, nhất là trí thức làm lãnh đạo, quản lý, người đứng đầu trong thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; trách nhiệm nêu gương gắn với học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Chú trọng công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, đạo đức, tổ chức và cán bộ trong các cơ quan, tổ chức có nhiều đảng viên là trí thức.

2. Tạo chuyển biến căn bản trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ và tôn vinh trí thức, trọng dụng nhân tài

- Tập trung đầu tư, thu hút mọi nguồn lực xã hội cho phát triển nhân lực, trọng tâm là đào tạo nhân lực chất lượng cao, lao động có kỹ năng nghề đáp ứng nhu cầu lao động trên địa bàn tỉnh, nhất là tại các khu kinh tế, khu công nghiệp, doanh nghiệp sản xuất công nghiệp chế biến, chế tạo. Tạo đột phá, chuyển biến

mạnh mẽ, toàn diện về chất lượng đào tạo nhân lực chất lượng cao, bồi dưỡng nhân tài trong cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu khoa học; xác định lĩnh vực, hướng nghiên cứu trọng điểm, ưu tiên gắn với yêu cầu đẩy mạnh nghiên cứu, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Khuyến khích liên kết, hợp tác với các cơ sở tiên tiến trong cả nước và trên thế giới để trao đổi kinh nghiệm, nâng cao trình độ, năng lực hoạt động. Xây dựng Trường Đại học Hạ Long theo mô hình đô thị đại học, phấn đấu trở thành một trong những trung tâm đào tạo nhân lực chất lượng cao của khu vực; Trường Cao đẳng Việt - Hàn theo hướng chất lượng cao. Thu hút đầu tư các trường cao đẳng, trung cấp tư thục, các trung tâm đào tạo và nghiên cứu phát triển tại Quảng Yên, Vân Đồn, Hải Hà và Móng Cái...; nâng cao năng lực các cơ sở đào tạo, dạy nghề theo hướng chất lượng cao, ưu tiên các lĩnh vực ngành nghề như công nghiệp chế biến, chế tạo, du lịch, dịch vụ, công nghệ thông tin, an toàn thông tin, điện tử, kinh tế cảng biển và dịch vụ cảng biển...; tăng cường kết nối giữa các cơ sở giáo dục nghề nghiệp với thị trường lao động và doanh nghiệp. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục các cấp trong tỉnh; chú trọng thu hút, tuyển dụng đội ngũ giáo viên, nhà giáo giỏi.

- Nghiên cứu, bổ sung chính sách thu hút trí thức trẻ, nguồn nhân lực chất lượng cao; trí thức trong các lĩnh vực tỉnh cần trọng đề án phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao của tỉnh. Triển khai hiệu quả *Đề án Phát triển nguồn nhân lực tỉnh Quảng Ninh đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030 (ban hành kèm theo Quyết định số 1061/QĐ-UBND ngày 04/4/2024 của UBND tỉnh)*, trong đó tập trung vào những ngành, lĩnh vực mà tỉnh đang định hướng phát triển, từng bước đổi mới theo hướng chuẩn hóa tiêu chuẩn và trang bị kiến thức về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức. Việc chọn cử cán bộ, công chức, viên chức đi đào tạo, bồi dưỡng được thực hiện bảo đảm đúng đối tượng, công khai, dân chủ, trên cơ sở tiêu chuẩn ngạch, chức danh nghề nghiệp, tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý, vị trí việc làm gắn với công tác quy hoạch, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức, phù hợp với kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và nhu cầu xây dựng, phát triển nguồn lực của tỉnh và mỗi cơ quan, đơn vị.

- Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức cho cán bộ, công chức nhằm trang bị thêm phương pháp luận khoa học, nâng cao năng lực tư duy lý luận, năng lực tổ chức thực tiễn, khả năng ứng dụng lý luận, hiệu quả công tác, nhất là kỹ năng giải quyết những vấn đề khó; nghiên cứu các mô hình mới, tiên tiến trong và ngoài nước có khả năng áp dụng vào thực tiễn của tỉnh, đáp ứng yêu cầu phát triển và hội nhập quốc tế tại Trường Đào tạo cán bộ Nguyễn Văn Cừ, Trường Đại học Hạ Long và các trung tâm chính trị cấp huyện.

- Nghiên cứu cơ chế, chính sách ưu tiên, đột phá trong thu hút, đào tạo, bồi dưỡng, trọng dụng, đãi ngộ nhân tài, nhất là chính sách tuyển dụng, tiền lương, tạo môi trường làm việc, tập trung vào các nhà khoa học giỏi, có trình độ chuyên môn cao, các chuyên gia đầu ngành, trí thức có uy tín, có thành tựu cống hiến trong các ngành, lĩnh vực quan trọng, các cơ quan tham mưu chiến lược. Tiếp tục triển khai các cơ chế, chính sách liên quan tới thu hút, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao và lao động có kỹ năng gắn với chuyển dịch cơ cấu lao động,

tăng quy mô và nâng cao chất lượng dân số, đặc biệt cơ chế chính sách về nhà ở để thu hút lao động khi làm việc tại Quảng Ninh; triển khai có hiệu quả Đề án “*phát triển nhà ở cho công nhân, lao động ngành than, khu công nghiệp; thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao, lao động có kỹ năng về làm việc, sinh sống tại Quảng Ninh*”. Quan tâm xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ cho trí thức trẻ, trí thức là nữ giới, trí thức công tác tại vùng sâu, vùng xa, biên giới, hải đảo, trong lực lượng vũ trang, đồng bào dân tộc thiểu số. Hằng năm, tổ chức đối thoại, gặp mặt, tôn vinh đại biểu trí thức là các chuyên gia, các trí thức có uy tín, có thành tựu công hiến trong các ngành, lĩnh vực quan trọng của tỉnh.

- Thực hiện nghiêm túc, chặt chẽ quy trình bổ nhiệm, bổ nhiệm lại và giới thiệu cán bộ ứng cử theo quy định; tiếp tục quan tâm công tác bổ nhiệm, đề bạt cán bộ trẻ có triển vọng thông qua cơ chế thi tuyển chức danh lãnh đạo quản lý cấp Sở, ngành, cấp phòng; triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định số 142-QĐ/TW ngày 23/4/2024 của Bộ Chính trị về thí điểm giao quyền, trách nhiệm cho người đứng đầu trong công tác cán bộ.

3. Tăng cường quản lý nhà nước, tiếp tục hoàn thiện cơ chế, chính sách đối với đội ngũ trí thức

- Chủ động rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện các văn bản pháp luật liên quan đến đội ngũ trí thức của tỉnh; đồng thời, rà soát, nghiên cứu bổ sung cơ chế, chính sách theo thẩm quyền và theo đúng quy định của pháp luật nhằm tạo điều kiện thuận lợi, khuyến khích đội ngũ trí thức tham gia phát triển, ứng dụng khoa học công nghệ và đổi mới sáng tạo.

- Có cơ chế phát huy dân chủ, tôn trọng tự do sáng tạo, đề cao đạo đức, trách nhiệm của trí thức trong hoạt động khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo; trong văn hoá, văn học, nghệ thuật. Tạo điều kiện và khuyến khích đội ngũ trí thức tham gia đóng góp ý kiến, tư vấn, phản biện xã hội đối với việc hoạch định chính sách, xây dựng và triển khai các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, công trình, dự án quan trọng thực hiện mục tiêu phát triển của tỉnh.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về đội ngũ trí thức, làm tốt công tác dự báo, yêu cầu, kế hoạch phát triển đội ngũ trí thức trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương trong tỉnh, bảo đảm số lượng, chất lượng, cân đối giữa các ngành, lĩnh vực, vùng, miền; xây dựng kế hoạch thu hút, đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ trí thức kế cận.

- Hoàn thiện cơ chế, chính sách đặc thù phù hợp với hoạt động của đội ngũ trí thức; đổi mới công tác quản lý khoa học, công nghệ; chú trọng hỗ trợ thúc đẩy đổi mới sáng tạo, tiếp thu và truyền bá tri thức tiên tiến. Đẩy mạnh phân cấp, phân quyền theo hướng tăng tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các tổ chức khoa học và công nghệ, các cơ sở giáo dục trong việc bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo. Nâng cao chất lượng và đổi mới phương thức tổ chức cuộc thi, giải thưởng công nghệ thông tin, sáng tạo khoa học - kỹ thuật của tỉnh nhằm tôn vinh danh hiệu trí thức Quảng Ninh tiêu biểu để phát hiện và tìm kiếm nhân tài.

- Tăng cường vai trò quản lý nhà nước trong việc tổ chức thực hiện có hiệu quả chính sách, pháp luật; hỗ trợ, tạo điều kiện cho phát triển đội ngũ trí thức;

xử lý nghiêm hành vi vi phạm đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước trong xây dựng đội ngũ trí thức.

4. Tăng cường nguồn lực xây dựng đội ngũ trí thức chủ động, tích cực hội nhập quốc tế

- Tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 13-NQ/TU ngày 28/4/2023 của Tỉnh ủy “*về phát triển khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo đến năm 2030*”; nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo phát triển khoa học công nghệ của các cấp, các ngành. Hoạt động khoa học công nghệ phải đổi mới theo hướng ứng dụng, chuyển giao công nghệ cao gắn với các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Ưu tiên bố trí nguồn lực từ ngân sách nhà nước và huy động nguồn lực xã hội, nguồn lực nước ngoài đầu tư phát triển hạ tầng, trang thiết bị, khoa học, công nghệ, giáo dục và đào tạo, các quỹ đầu tư phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo; tạo môi trường thuận lợi cho trí thức làm việc, nghiên cứu, sáng tạo, cống hiến. Bảo đảm cân đối, bố trí nguồn lực ngân sách thỏa đáng cho khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo; quản lý, sử dụng có hiệu quả các khoản chi sự nghiệp khoa học và công nghệ theo đúng quy định đảm bảo đúng mục đích, hiệu quả, không để xảy ra thất thoát, tham nhũng, lãng phí, tiêu cực, “lợi ích nhóm”. Đổi mới, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của Quỹ phát triển khoa học và công nghệ tỉnh; nghiên cứu thành lập Quỹ đầu tư đổi mới sáng tạo tỉnh; khuyến khích thành lập các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực có hàm lượng khoa học, công nghệ nhằm tăng số lượng và quy mô các quỹ phát triển khoa học và công nghệ của doanh nghiệp. Thực hiện cơ chế tự chủ đối với các tổ chức khoa học và công nghệ công lập theo quy định gắn với trách nhiệm giải trình và từng bước thực hiện phương thức Nhà nước đặt hàng, đấu thầu và cơ chế khoán kinh phí đến sản phẩm cuối cùng; khuyến khích, hỗ trợ, tạo điều kiện phát triển các tổ chức khoa học và công nghệ ngoài công lập, khởi nghiệp sáng tạo.

- Tiếp tục thúc đẩy, khuyến khích khu vực tư nhân và doanh nghiệp đầu tư cho khoa học, công nghệ và khởi nghiệp sáng tạo; đẩy mạnh chuyển giao công nghệ, thúc đẩy nhanh việc ứng dụng khoa học, công nghệ vào sản xuất, kinh doanh, đổi mới công nghệ trong sản xuất và quản lý để nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của sản phẩm, hàng hóa, dịch vụ của tỉnh Quảng Ninh; tiếp thu, làm chủ, chuyển giao, ứng dụng rộng rãi công nghệ tiên tiến của thế giới, đặc biệt là công nghệ nguồn, công nghệ cao, công nghệ nền tảng, công nghệ lõi. Xây dựng, phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo trên cơ sở đẩy mạnh hợp tác giữa doanh nghiệp và đội ngũ trí thức, giữa các tập đoàn kinh tế với các cơ sở giáo dục đại học, cơ sở nghiên cứu, hội trí thức thông qua mô hình trung tâm khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo...

- Tăng cường hợp tác với trí thức người Việt Nam, người Quảng Ninh sinh sống, làm việc ở nước ngoài, trí thức người nước ngoài trong chuyển giao, phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, nhất là những lĩnh vực mới, quan trọng nhằm góp phần thúc đẩy quá trình công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

- Mở rộng hợp tác quốc tế, giao lưu học thuật, liên kết, hợp tác chuyên giao, ứng dụng khoa học, công nghệ với các quốc gia, tổ chức đối tác có nền khoa học và công nghệ tiên tiến, giữa doanh nghiệp trong nước với doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân nước ngoài. Phát triển các trung tâm, mạng lưới nghiên cứu liên kết, kết nối với các mạng lưới đối mới sáng tạo khu vực, toàn cầu. Tạo điều kiện thuận lợi cho đội ngũ trí thức hợp tác, giao lưu, tiếp cận với tiến bộ khoa học - kỹ thuật của các nước tiên tiến.

5. Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức; đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh và các hội thành viên

- Phát huy vai trò, trách nhiệm của đội ngũ trí thức, nhất là các nhà khoa học giỏi, chuyên gia, nhân tài, trí thức trẻ nhằm khơi dậy lòng yêu nước, tự hào dân tộc, tin tưởng và ủng hộ đường lối, chủ trương của Đảng; nhận thức sâu sắc về sứ mệnh của trí thức đối với đất nước; nêu cao tinh thần trách nhiệm, tâm huyết, chủ động tham gia nghiên cứu nâng cao năng lực, trình độ. Đồng thời, phát huy tinh thần đoàn kết, sức mạnh tổng hợp của đội ngũ trí thức tỉnh Quảng Ninh góp phần tích cực cho sự nghiệp đổi mới, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

- Đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức hoạt động của các hội trí thức, nhất là Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh, Hội Văn học nghệ thuật tỉnh theo hướng sát thực tiễn, động viên, phát huy tối đa vai trò, tiềm năng to lớn của đội ngũ trí thức, góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Chú trọng nâng cao vai trò đại diện cho quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của hội viên, đội ngũ trí thức; thu hút, tập hợp, đoàn kết trí thức, phát triển tổ chức, hội viên; làm cầu nối vững chắc giữa Đảng, Nhà nước, hệ thống chính trị với đội ngũ trí thức.

- Tạo điều kiện cho các hội trí thức, đội ngũ trí thức đóng góp ý kiến, tham gia hoạt động tư vấn, giám sát, phản biện xã hội, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động các hội đồng tư vấn của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh. Có cơ chế tạo điều kiện cho các hội trí thức tham gia thực hiện một số dịch vụ công, giám sát hoạt động nghề nghiệp, kiểm định và công bố chất lượng một số dịch vụ công.

- Xây dựng tổ chức đoàn, đảng trong các hội trí thức của tỉnh trong sạch, vững mạnh, đóng vai trò nòng cốt chính trị trong hoạt động của hội. Quan tâm phát triển đảng viên trong đội ngũ trí thức, nhất là trí thức trẻ đáp ứng yêu cầu của Đảng. Phát huy vai trò của Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn, Hội Liên hiệp Thanh niên tỉnh trong công tác tập hợp đoàn kết lực lượng trí thức trẻ.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban Thường vụ Tỉnh ủy lãnh đạo, chỉ đạo việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW, Kế hoạch số 20-KH/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy. Các đồng chí Ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy chỉ đạo, đôn đốc việc triển khai tại đơn vị, ngành, lĩnh vực, địa phương được phân công phụ trách.

2. Căn cứ Nghị quyết số 45-NQ/TW, Kế hoạch số 20-KH/TW và Chương trình hành động của Tỉnh ủy, các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc tỉnh,

các ban đảng, ban cán sự đảng, đảng đoàn tổ chức phổ biến, quán triệt, nghiên cứu, học tập; xây dựng kế hoạch, chương trình hành động phù hợp với tình hình của địa phương, cơ quan, đơn vị; thường xuyên giám sát, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đảng đoàn Hội đồng nhân dân tỉnh lãnh đạo cụ thể hóa chương trình hành động của Tỉnh ủy, xây dựng cơ chế, chính sách thuộc thẩm quyền về xây dựng đội ngũ trí thức và giám sát việc thực hiện.

4. Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo xây dựng kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 45-NQ/TW và Chương trình hành động này; cụ thể hoá vào nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội hàng năm của tỉnh; rà soát, xây dựng và kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành các cơ chế, chính sách, bố trí nguồn lực để thực hiện các nhiệm vụ xây dựng và phát triển đội ngũ trí thức.

5. Đảng đoàn Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh Đoàn; Đảng đoàn Liên hiệp các Hội Khoa học và Kỹ thuật tỉnh; Hội Văn học nghệ thuật tỉnh căn cứ theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức quán triệt Nghị quyết số 45-NQ/TW và Chương trình hành động này; xây dựng chương trình, kế hoạch tuyên truyền, cụ thể hoá nội dung Nghị quyết số 45-NQ/TW và Chương trình hành động này gắn với các cuộc vận động đang triển khai cho đoàn viên, hội viên, nhân dân, doanh nghiệp; tăng cường vai trò, trách nhiệm giám sát, phản biện xã hội trong việc thực hiện Nghị quyết và chính sách, pháp luật về xây dựng đội ngũ trí thức.

6. Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy chủ trì, phối hợp với Ban cán sự đảng Ủy ban nhân dân tỉnh, các ban đảng của Tỉnh ủy, Văn phòng Tỉnh ủy, các cơ quan liên quan thường xuyên theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; định kỳ tham mưu Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh sơ kết, tổng kết và báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng (để báo cáo),
- Ban Tuyên giáo Trung ương (để báo cáo),
- Các ban cán sự đảng, đảng đoàn,
- MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh, các sở, ban, ngành,
- Các huyện, thị, thành ủy, đảng ủy trực thuộc,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu: VPTU, TH11.

**T/M TỈNH ỦY
BÍ THƯ**



Nguyễn Xuân Ký